

Bản án số: 03/2024/DS-ST

Ngày: 17/4/2024

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay vốn*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PĂH, TỈNH GIA LAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hòa

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hoàng Thị Bình;

Ông Trịnh Văn Tuyên.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Thuận - Thư ký TAND huyện Chư Păh, Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, Gia Lai tham gia phiên tòa:*

Ông Nguyễn Minh Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 75/2023/TLST-DS, ngày 09 tháng 11 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay vốn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2024/QĐXXST - DS ngày 04 tháng 3 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 75/2024/QĐST-DS ngày 29 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng C1.

Địa chỉ: Tòa nhà C, bán đảo L, phường H, quận H, TP ..

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thanh N - Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện C1, tỉnh Gia Lai (theo quyết định ủy quyền số: 7300/QĐ-NHCS ngày 19/9/2019).

- Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Phạm Hữu P- Phó Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện C1, tỉnh Gia Lai (theo giấy ủy quyền số: 96/NHCS-UQ ngày 01/10/2021).

Địa chỉ: Số A H, thị trấn P, huyện C, Gia Lai. Có mặt

2. *Bị đơn:* Bà Lê Thị Minh H, sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn G, xã N, huyện C, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

3. *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1977. Địa chỉ: Thôn G, xã N, huyện C, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng C1 (Ngân hàng) ông Phạm Hữu P trình bày:*

Căn cứ danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn Chương trình Nước sạch và vệ sinh môi trường ngày 15/6/2015 của Ủy ban nhân dân xã N. Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện C1 đã giải ngân cho bà Lê Thị Minh H số tiền 12.000.000 đồng, khế

ước số 6600000704666161, lãi suất 9%/năm, đến hạn ngày 17/6/2020.

Ngân hàng cho vay tín chấp thông qua Ủy ban nhân dân xã N và ủy thác qua Hội nông dân xã N, huyện C.

Món vay trên đã được Ủy ban nhân dân xã N, Hội nông dân xã N, Tổ tiết kiệm và vay vốn, cán bộ ngân hàng Đ trả nợ nhiều lần nhưng bà H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, bà H có trả được tiền lãi đến ngày 17/12/2016 là 1.739.167 đồng.

Do đó, để thu hồi tài sản cho Nhà nước, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Lê Thị Minh H và ông Nguyễn Văn C phải thanh toán nợ cho Ngân hàng C1 thông qua Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện C1 số tiền gốc là 12.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày xét xử 17/4/2024 là 9.089.515 đồng tổng cộng là 21.089.515 đồng và tiền lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ gốc cho Ngân hàng. Ngoài ra, Ngân hàng không có yêu cầu gì thêm.

Đối với ý kiến của ông C không đồng ý trả nợ thì Ngân hàng không đồng ý, vì Ngân hàng cho vay thông qua danh sách hộ gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương, ông C có ký vào danh sách thành viên hộ gia đình. Do đó ông C phải có trách nhiệm trả nợ với bà H.

Đối với bị đơn bà Lê Thị Minh H sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng bà H không đến Tòa án làm việc. Do đó, Tòa án không lấy được ý kiến của bà H đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

*Tại bản tự khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn C trình bày:* Ông không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu ông phải trả số tiền trên, vì tại hồ sơ vay vốn ngày 15/6/2015, Ngân hàng chính sách cho bà Lê Thị Minh H vay số tiền 12.000.000 đồng thì ông không biết, ông không ký vào hợp đồng vay vốn. Bà H vay số tiền này sử dụng vào mục đích gì ông không biết, trong hồ sơ vay vốn bà H mượn tiền về để đào giếng và xây nhà vệ sinh là không có, do đó ông không đồng ý trả nợ cho Ngân hàng. Ngoài ra ông không có ý kiến hay yêu cầu gì thêm.

*Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn là đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, do đó Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; các Điều 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự 2015. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà Lê Thị Minh H phải trả cho Ngân hàng C1 thông qua Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện C1 số tiền 21.089.515 đồng (trong đó: gốc 12.000.000 đồng, lãi tạm tính đến ngày 17/4/2024 là 9.089.515 đồng) và tiền lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ.

Đối với yêu cầu của Ngân hàng về việc buộc ông Nguyễn Văn C phải liên đới trả nợ cho Ngân hàng là không có căn cứ, vì chỉ đủ cơ sở xác định một mình bà H vay tiền, ông C không biết và không ký tên vay trong khế ước. Mặt khác ông C phủ nhận không

biết và không vay khoản vay trên với bà H. Tại hồ sơ Ngân hàng không cung cấp được tài liệu chứng cứ chứng minh ông C cùng với bà H vay tiền.

Về án phí: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 26 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Buộc bà Lê Thị Minh H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chư Păh theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thấy rằng: Tại Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay chương trình cho vay Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, sổ lưu từ rời theo dõi cho vay, thu nợ, dư nợ thể hiện ngày 17/6/2015, Ngân hàng đã giải ngân cho bà Lê Thị Minh H vay số tiền 12.000.000 đồng, lãi suất 0,75%/tháng, lãi suất nợ quá hạn là 130% lãi suất khi cho vay, thời hạn vay là 60 tháng, kỳ hạn trả nợ là 06 tháng/lần, số tiền trả nợ là 1.200.000 đồng/lần, mục đích vay là đào giếng và xây nhà vệ sinh. Hạn trả nợ cuối cùng là ngày 17/6/2020. Số tiền vay được trả định kỳ hàng tháng vào ngày 17. Tuy nhiên, quá trình thực hiện hợp đồng bà H có trả được tiền lãi đến ngày 17/12/2016 là 1.739.167 đồng. Sau đó bà H đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo thỏa thuận cho Ngân hàng là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Vì vậy Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Lê Thị Minh H phải trả số tiền gốc là 12.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 17/4/2024 là 9.089.515 đồng và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán nợ xong cho Ngân hàng là có căn cứ.

Đối với ý kiến của Ngân hàng và ông Nguyễn Văn C thấy rằng: Tại các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thì chỉ có một mình bà Lê Thị Minh H ký, ông C không có ủy quyền cho bà H đại diện cho ông thực hiện đứng tên người vay và thực hiện các giao dịch với Ngân hàng C1, không cam kết chịu trách nhiệm đối với khoản vay tại Ngân hàng C1. Do đó, Ngân hàng yêu cầu ông C phải có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho Ngân hàng là không có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên bà Lê Thị Minh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự.
- Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng.

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C1. Buộc bà Lê Thị Minh H phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng C1 thông qua Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện C1 số tiền 21.089.515 đồng (trong đó: tiền gốc 12.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 17/4/2024 là 9.089.515 đồng).

*Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. (Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bên phải thi hành án phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay).*

Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc ông Nguyễn Văn C phải có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho Ngân hàng.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Lê Thị Minh H phải chịu 1.054.475 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.*

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND h.Chư Păh;
- THADS h.Chư Păh;
- Đương sự;
- Lưu HSVA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thị Hòa**